

CÔNG TY TNHH ORICONS VIỆT NAM



**SỔ TAY KINH NGHIỆM
QUY TRÌNH THIẾT LẬP
HỒ SƠ THI CÔNG ĐẦY ĐỦ**

Hà Nội, tháng 8 năm 2019

Mục lục:

I.	Khái niệm, mục đích và phạm vi áp dụng.	2
1.	Khái niệm về “Hồ sơ thi công đầy đủ”:	2
2.	Mục đích:.....	2
3.	Phạm vi áp dụng:	2
II.	Căn cứ thực hiện.....	3
III.	Nội dung thực hiện:	3
1.	Mô tả chung:.....	3
2.	Trình tự thực hiện:	4
2.1	Sơ đồ diễn giải các bước thực hiện trong “Quy trình thiết lập hồ sơ thi công”.	4
(a).	Sơ đồ khối:	4
(b)	Sơ đồ các bước thực hiện:	5
2.2	Các bước thực hiện:	9
IV.	Phối hợp thực hiện:.....	17
V.	Kết luận:.....	18
	PHỤ LỤC	20

QUY TRÌNH THIẾT LẬP HỒ SƠ THI CÔNG ĐẦY ĐỦ

I. Khái niệm, mục đích và phạm vi áp dụng.

1. Khái niệm về “Hồ sơ thi công đầy đủ”:

Hồ sơ thi công đầy đủ là tập hợp các hồ sơ được thiết lập từ khi khởi công công trình đến khi kết thúc thi công, kết thúc công tác lập hồ sơ và bàn giao cho Chủ đầu tư công trình, nó bao gồm các hồ sơ sau: Hợp đồng và Tài liệu của Hợp đồng, hồ sơ trình duyệt, hồ sơ chất lượng (hồ sơ chung, hồ sơ riêng), hồ sơ hoàn công, hồ sơ thanh toán, hồ sơ quyết toán và thanh lý Hợp đồng thi công.

2. Mục đích:

Xây dựng quy trình “Thiết lập Hồ sơ thi công đầy đủ”, sau đây gọi tắt là “Quy trình”, nhằm mục đích hỗ trợ cho Bộ máy điều hành Dự án của Nhà thầu thi công, Đơn vị TVGS, Ban QLDA của Chủ đầu tư (các Giám đốc dự án, Chỉ huy trưởng, QCs, SE, các kỹ sư giám sát và các kỹ sư hiện trường) nắm rõ được cách thức tạo dựng, thiết lập bộ hồ sơ đầy đủ (với mức độ chuyên nghiệp và thành thạo) trong quá trình thi công các công trình xây dựng, bao gồm nhưng không giới hạn: cách thiết lập hồ sơ cần trình duyệt ban đầu, hồ sơ pháp lý, hồ sơ quản lý chất lượng, hồ sơ nghiệm thu, hồ sơ thanh toán, hồ sơ hoàn công, hồ sơ quyết toán công trình, lưu giữ hồ sơ và bàn giao hồ sơ.

3. Phạm vi áp dụng:

- Tài liệu này được ban hành và áp dụng cho tất cả các lĩnh vực thi công công trình: công trình cầu, đường, hầm, dân dụng và công nghiệp, ngành xây dựng cơ bản nói chung.
- Tài liệu này được sử dụng cho tất cả các bên tham gia vào công tác xây dựng, quản lý xây dựng: Chủ đầu tư, Nhà thầu chính – Thầu phụ, Đơn vị Tư vấn giám sát, Đơn vị QLDA, Đơn vị kiểm tra công tác nghiệm thu chất lượng công trình.
- Tài liệu này đang được áp dụng, nhưng vẫn trong thời gian xây dựng và hoàn thiện để chất lượng của tài liệu được tốt hơn. Do vậy, cần đến sự xây dựng và đóng góp ý kiến từ các bạn để hoàn thiện hơn trong quá trình

vận dụng. Chúng tôi rất cần sự đóng góp ý kiến của các bạn để công tác thiết lập hồ sơ được khoa học hơn, hoàn thiện hơn.

II. Căn cứ thực hiện.

- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
- Nghị định số: 46/2015/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 12/5/2015 về “Quản lý chất lượng và Bảo trì công trình xây dựng”;
- Thông tư số: 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016, quy định chi tiết về một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015;
- Căn cứ vào Tài liệu Hợp đồng của mỗi công trình thi công.

(Tài liệu Hợp đồng được hiểu là tất cả các tài liệu, theo thứ tự ưu tiên, được mô tả trong Hợp đồng, một phần trong đó gồm các tài liệu sau: “Chỉ dẫn kỹ thuật”, “Bản vẽ thiết kế”, “Hồ sơ dự thầu”, và “các điều kiện thanh toán” được quy định trong hợp đồng sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến quy trình thiết lập hồ sơ thi công)

III. Nội dung thực hiện:

1. Mô tả chung:

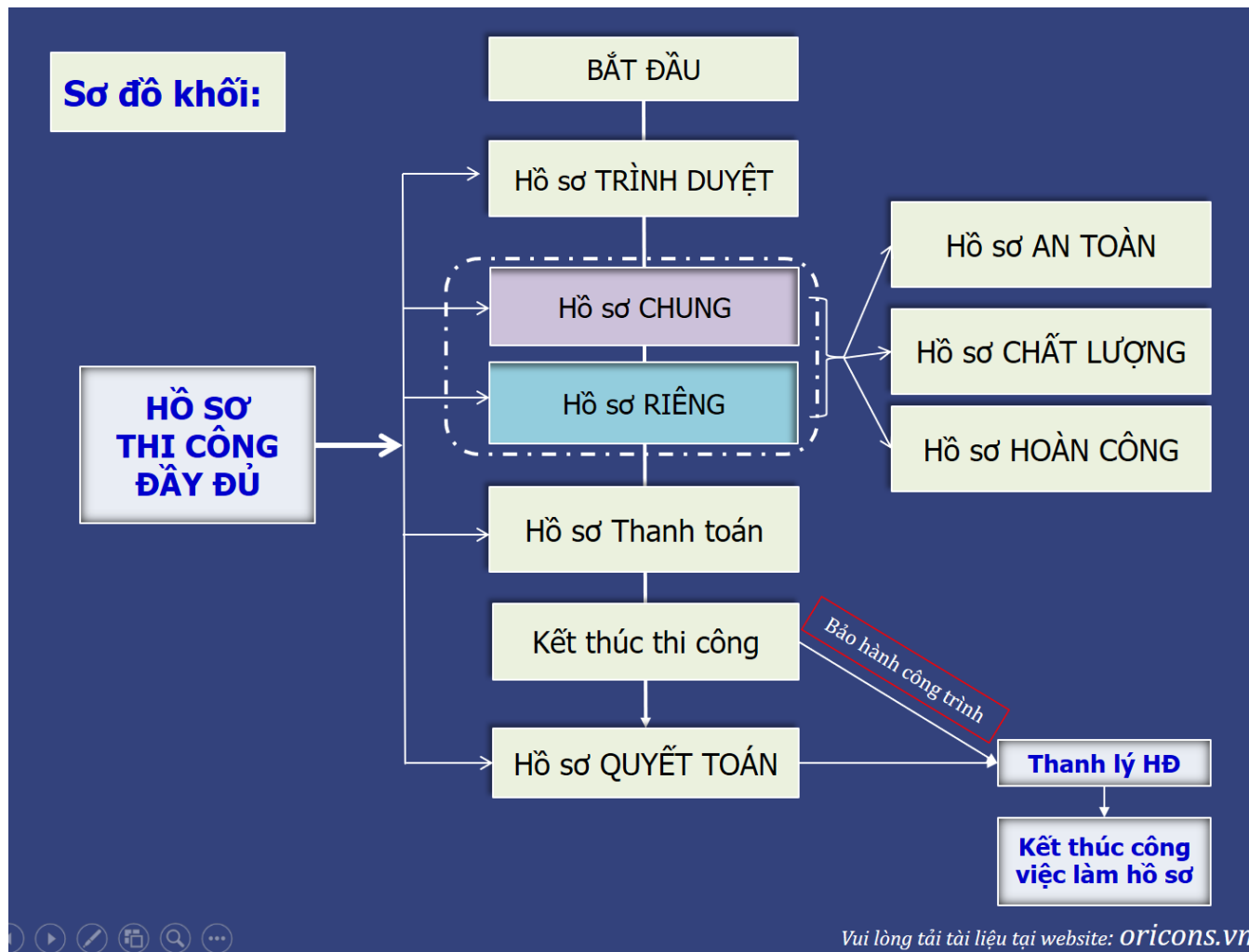
- Quá trình thiết lập hồ sơ thi công đầu đủ bao gồm các bước: công tác chuẩn bị/ thiết lập ban đầu, lập danh mục và chuẩn bị các hồ sơ tài liệu đệ trình, lập hồ sơ thi công (hồ sơ chung, hồ sơ riêng), lập hồ sơ hoàn công, lập hồ sơ thanh toán, hồ sơ quyết toán, bàn giao hồ sơ thi công và thanh lý hợp đồng xây dựng.
- Quá trình Thiết lập hồ sơ thi công đầy đủ sẽ kết thúc khi Hồ sơ này được Nhà thầu bàn giao đầy đủ cho “Chủ đầu tư” dưới sự chứng kiến của Tư vấn giám sát.

Chú ý: các danh mục tài liệu được mô tả trong các bảng dưới đây (trong các bảng minh họa dưới đây) được minh họa điển giải cho lĩnh vực thi công Cọc khoan nhồi/ Tường vây. Tùy vào lĩnh vực thi công cụ thể để thêm hoặc bớt các hạng mục cần thiết phù hợp với Hợp đồng/ Gói thầu/ Hạng mục thi công.

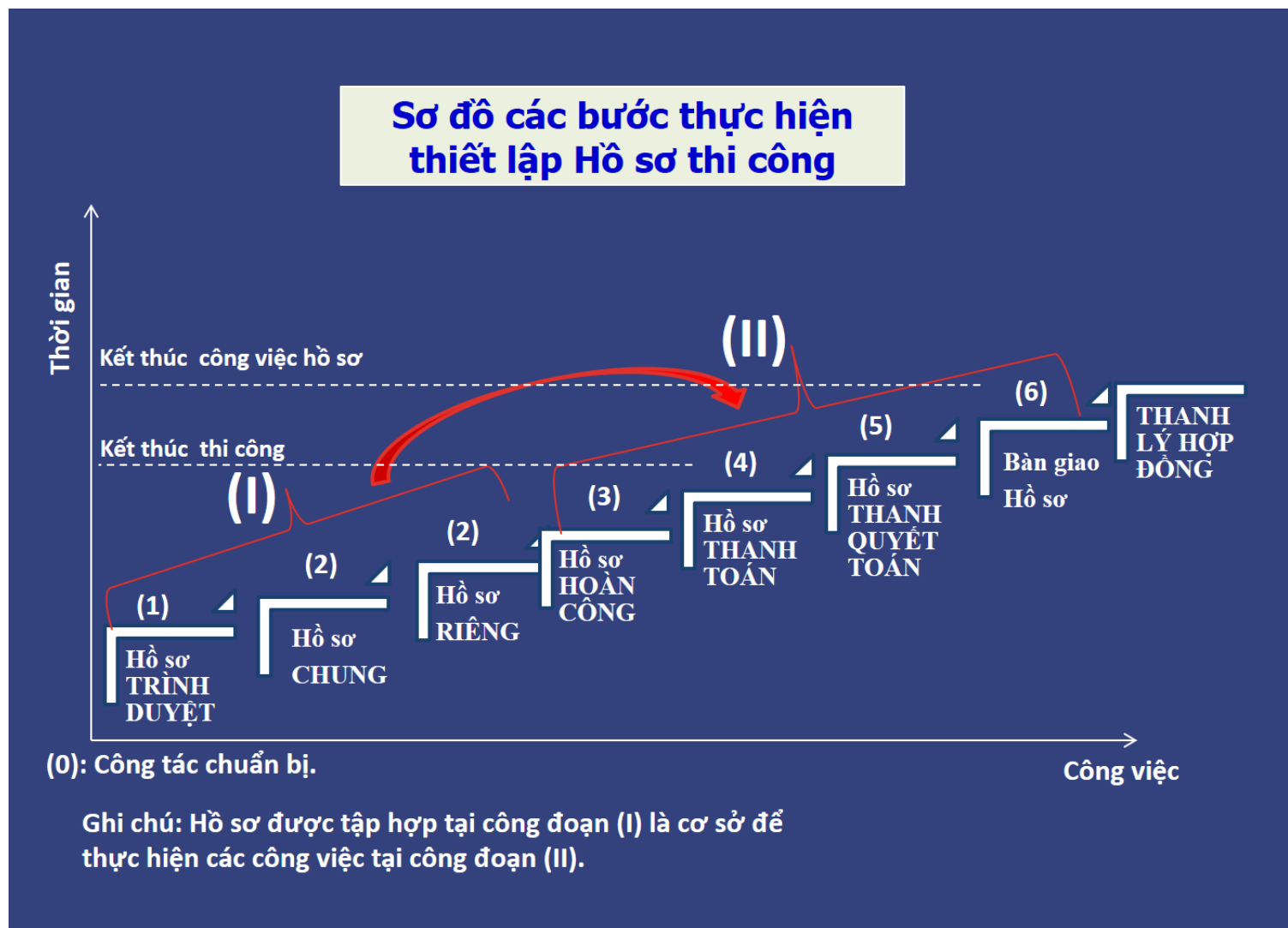
2. Trình tự thực hiện:

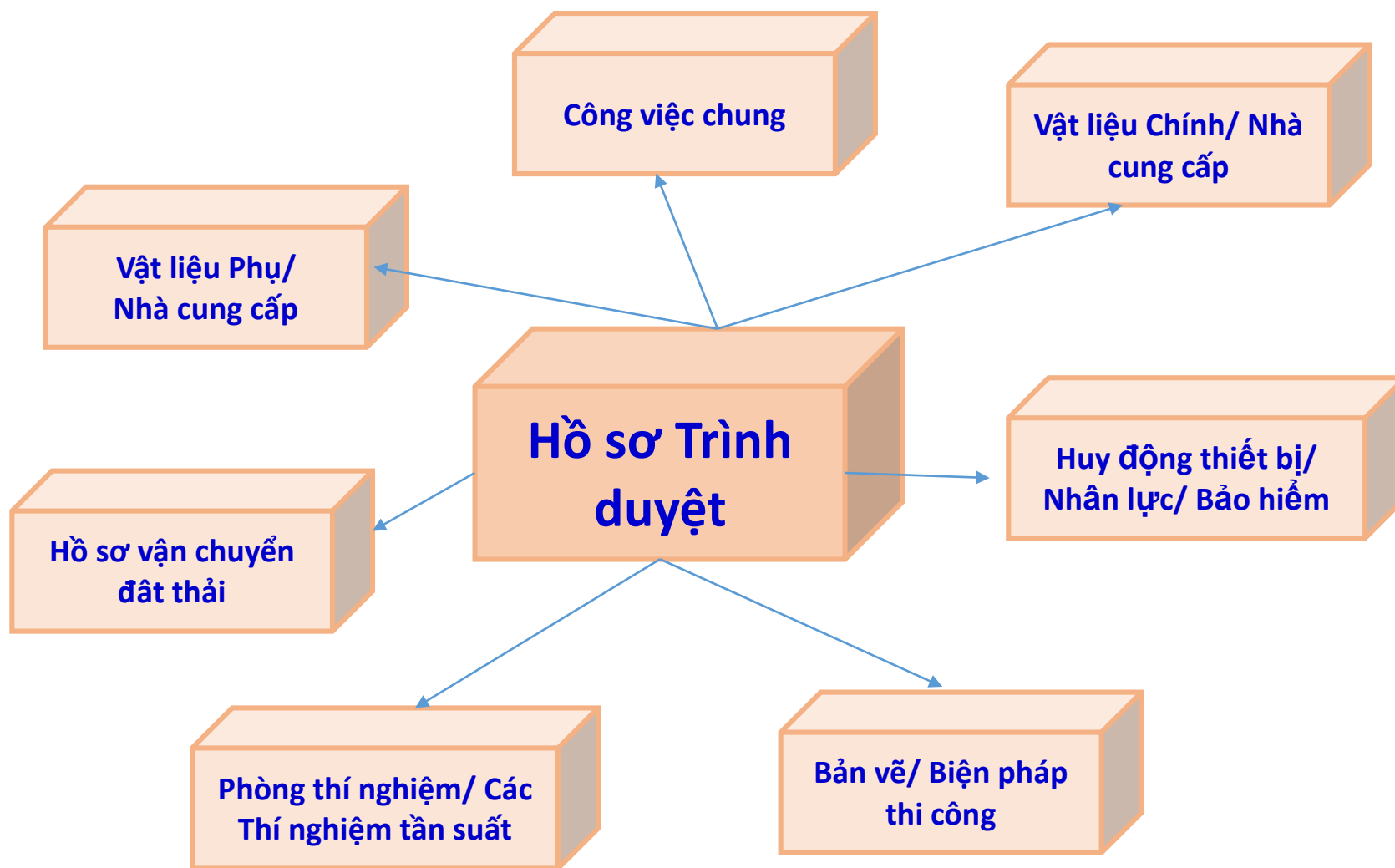
2.1 Sơ đồ diễn giải các bước thực hiện trong “Quy trình thiết lập hồ sơ thi công”.

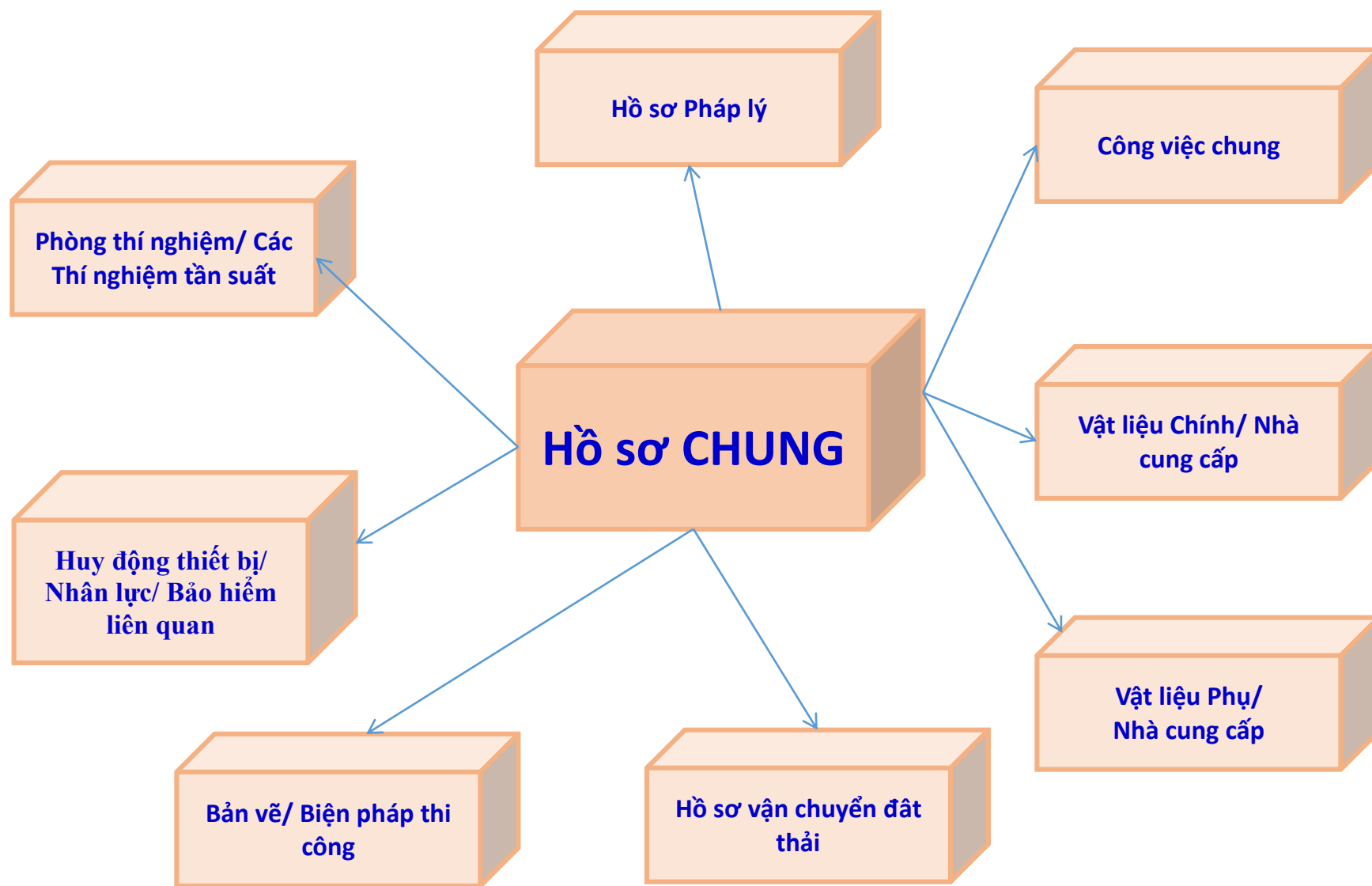
(a). Sơ đồ khối:

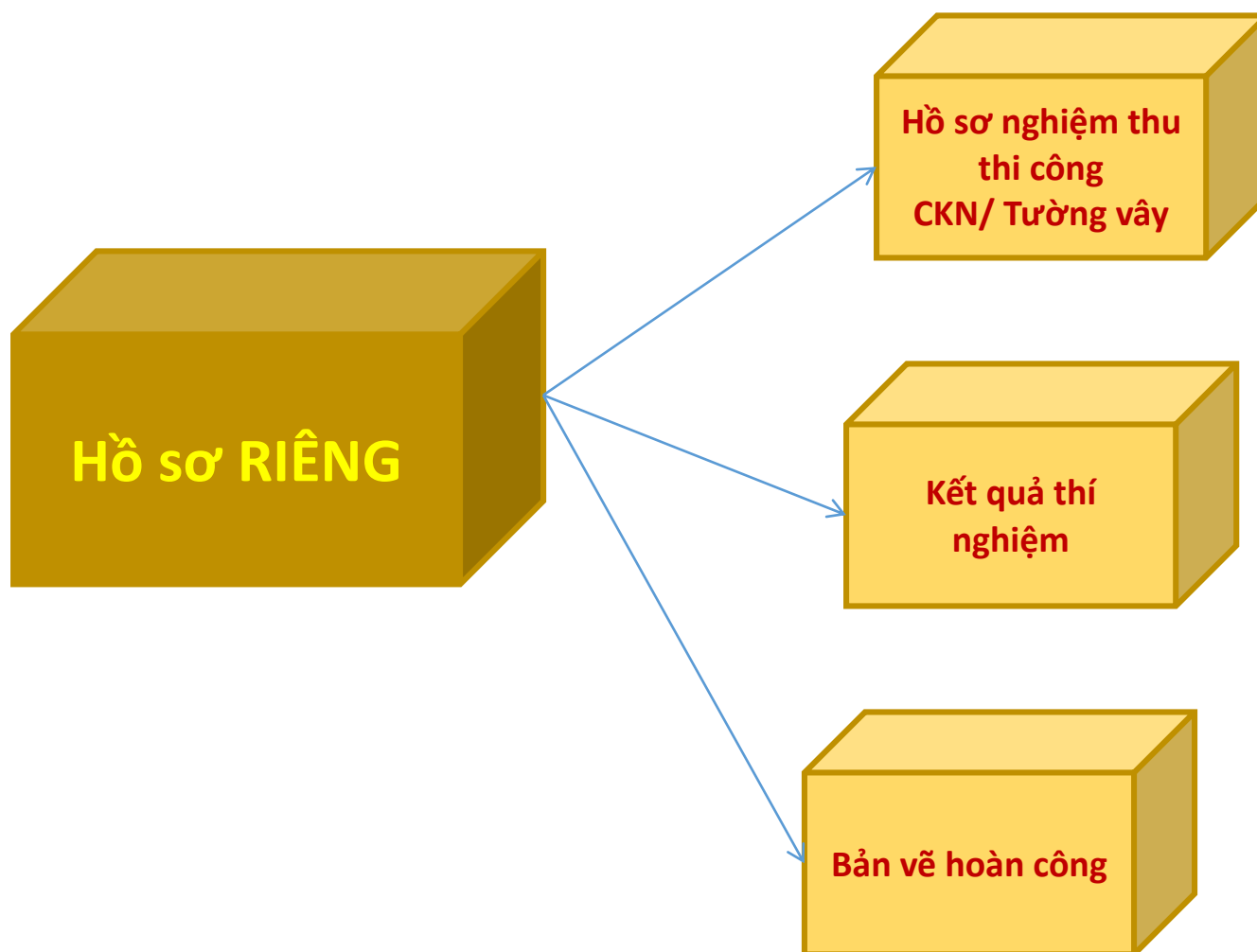


(b) Sơ đồ các bước thực hiện:









2.2 Các bước thực hiện:

Bước 0: Thiết lập ban đầu:

- Nhân sự làm việc, văn phòng công trường, văn phòng ban điều hành công trường, chuẩn bị tủ đựng hồ sơ, văn phòng phẩm, thiết bị máy tính, máy in ...;
- Hiểu rõ “Tài liệu Hợp đồng” và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan (Nghị định số: 46/2015/NĐ-CP; Thông tư số: 26/2016/TT-BXD) để chuẩn bị cho công tác thiết lập hồ sơ thi công.

Bước 1: Lập danh mục và chuẩn bị các tài liệu đệ trình.

Căn cứ theo “Tài liệu Hợp đồng” và các Thông tư/ Nghị định liên quan về công tác quản lý chất lượng công trình, công tác an toàn lao động trên công trường ..., các bên sẽ tổ chức họp khởi động dự án (Nhà thầu, Tư vấn giám sát, Chủ đầu tư) để thống nhất xây dựng danh mục các tài liệu, hồ sơ cần đệ trình ...

Dưới đây là bảng danh mục tài liệu cần đệ trình, được áp dụng cho công trình thi công móng cọc khoan nhồi, tường vây:

Stt	Danh mục hồ sơ đệ trình	Ghi chú
I	Công việc chung	
1	Tiến độ thi công tổng thể.	
2	Sơ đồ tổ chức hiện trường; Nhân sự Ban điều hành.	
3	Kế hoạch quản lý chất lượng công trình	
4	Kế hoạch quản lý sức khỏe, an toàn lao động và bảo vệ môi trường	
5	Kế hoạch đảm bảo an ninh khu vực, ra vào công trường	
6	Ảnh chụp công trường (in thành album ảnh) trước khi thi công: - Lối ra/vào công trường; - Các công trình hiện hữu trong phạm vi công trường; - Các công trình lân cận có thể bị ảnh hưởng; - Toàn bộ cảnh quan trong công trường.	Mục này không bắt buộc nhưng nên làm để khi cần sẽ dùng đến.
Ila	Hồ sơ Vật liệu chính (Bê tông, Cốt thép)	
1	Thư trình xin chấp thuận nguồn Vật tư chính đưa vào công trình	
	Đính kèm các tài liệu sau:	
-	Hồ sơ năng lực của Nhà sản xuất vật tư chính	
-	Hồ sơ năng lực của Nhà thầu phụ cung cấp vật tư chính cho công trình	
-	Bản sao chứng chỉ xuất xứ và chứng chỉ chất lượng (vật liệu thép)	

-	Thiết kế cấp phối bê tông/ Kết quả thí nghiệm R3/R7/R28.	
-	Hồ sơ khác (nếu có)	
IIb	Hồ sơ Vật liệu phụ (Polyme, Bentonite, Coupler, Cốc nối, Gioăng Cao Su)	
1	Thư trình xin chấp thuận nguồn Vật tư phụ đưa vào công trình	
	Đính kèm các tài liệu sau:	
-	Hồ sơ năng lực của Nhà sản xuất vật , vật liệu đưa vào công trình	
-	Hồ sơ năng lực của Nhà thầu phụ cung cấp vật tư cho công trình	
-	Bản sao chứng chỉ xuất xứ và chứng chỉ chất lượng (của các vật liệu phụ trên)	
-	Hồ sơ khác (nếu có)	
IV	Huy động thiết bị/ Nhân lực/ Bảo hiểm liên quan	
1	Thư trình xin chấp thuận Huy động thiết bị/ Nhân lực/ Bảo hiểm	
	Đính kèm các tài liệu sau:	
-	Thiết bị thi công cọc/ Chứng chỉ kiểm định/ Bảo hiểm thiết bị	
-	Danh sách tổ đội công nhân/ Thợ vận hành (có bằng lái theo quy định) thi công cọc/ Bảo hiểm liên quan	
-	Thiết bị thi công tường vây/ Bảo hiểm thiết bị	
-	Danh sách tổ đội công nhân/ Thợ vận hành (có bằng lái theo quy định) thi công Tường vây/ Bảo hiểm liên quan	
-	Các thiết bị phụ trợ thi công cọc	
-	Các thiết bị phụ trợ thi công tường vây	
-	Danh mục cầu phục vụ/ Máy xúc .../ Bảo hiểm thiết bị	
V	Hồ sơ vận chuyển đất thải	
1	Thư trình xin chấp thuận Đơn vị vận chuyển đất thải và Bãi đổ đất thải	
	Đính kèm các tài liệu sau:	
-	Giấy phép được đổ thải của Bãi đổ	
-	Hợp đồng đổ thải giữa Đơn vị vận chuyển và Bãi đổ thải	
-	Hồ sơ năng lực của Đơn vị vận chuyển đất thải	
VI	Bản vẽ/ Biện pháp thi công	
1	Bản vẽ thi công cọc thử	
2	Bản vẽ thi công cọc đại trà	
3	Bản vẽ tường vây (bản vẽ thi công chi tiết các tấm tường vây)	
4	Biện pháp thi công cọc thử	
5	Biện pháp thi công cọc đại trà	
6	Biện pháp thi công tường vây	
7	Đề cương thí nghiệm cọc thử	
8	Báo cáo kết quả thi công cọc thử/ Kết quả thí nghiệm cọc thử	
9	Thư chấp thuận của TVGS/ Chủ đầu tư thi công cọc đại trà	

VII	Phòng thí nghiệm/ Các thí nghiệm trong quá trình thi công	
1	Thư trình xin chấp thuận phòng thí nghiệm hiện trường, phòng LAB	
	<i>Đính kèm các tài liệu sau:</i>	
-	Danh sách thiết bị/ dụng cụ chính phục vụ thí nghiệm cho công trình	
-	Hồ sơ năng lực phòng thí nghiệm, phòng LAB;	
-	Giấy phép hoạt động của Phòng thí nghiệm;	

Bước 2: Lập hồ sơ thi công (Hồ sơ chung và Hồ sơ riêng)

- Sau khi thực hiện Bước 1, các hồ sơ đệ trình sẽ được duyệt. Căn cứ theo hồ sơ đã được duyệt, căn cứ vào tình hình thi công thực tế trên công trường, tại bước này chúng ta sẽ thiết lập hồ sơ thi công bao gồm hồ sơ chất lượng công trình, hồ sơ về công tác an toàn lao động trên công trình.
- Hồ sơ quản lý chất lượng chung của toàn công trình được phân loại và lưu trữ dưới dạng “Hai thùng hồ sơ/ Hai tủ hồ sơ” gồm “Hồ sơ chung” và “Hồ sơ riêng”.
- “Hồ sơ chung” được hiểu là toàn bộ các hồ sơ được các bên (Tư vấn giám sát và Ban QLDA của Chủ đầu tư) chấp thuận, được liệt kê như sau: Toàn bộ hồ sơ pháp lý, các tài liệu chung ban đầu đệ trình được duyệt, hồ sơ ban điều hành/ nhân sự và máy móc thiết bị thi công, tập hợp các bản vẽ thi công/ biện pháp thi công, hồ sơ đầu vào của vật liệu công trình, hồ sơ bãi thải và đơn vị vận chuyển đất thải, hồ sơ ATLĐ-VSMT-PCCC, hồ sơ phòng thí nghiệm hiện trường và các phòng thí nghiệm đặc biệt, các tài liệu chung cần thiết phải được chấp thuận trước khi thi công.
- “Hồ sơ riêng” được hiểu là toàn bộ các hồ sơ liên quan đến: biên bản nghiệm thu thi công từng cấu kiện, hạng mục riêng của công trình, các tài liệu thí nghiệm liên quan đến hạng mục thi công, bản vẽ hoàn công hạng mục thi công, nhật ký thi công, tài liệu báo cáo nguyên nhân và xử lý sự cố (nếu có), hồ sơ nghiệm thu thi công hạng mục phát sinh (nếu có) ... các hồ sơ chứng minh cho chất lượng thi công công trình được đảm bảo theo quy định của pháp luật hiện hành.

1.1 Lập Hồ sơ chung gồm:

Stt	Phân chia ngăn/ hộp đựng hồ sơ	Ghi chú
I	Hồ sơ pháp lý	
1	Tài liệu Hợp đồng	
1.1	Hợp đồng/ Thư chứng thầu/ Thương thảo Hợp đồng.	
1.2	Hồ sơ Mời thầu/ Hồ sơ Dự thầu	
1.3	Chỉ dẫn kỹ thuật	
1.4	Bản vẽ thiết kế	
2	Biên bản bàn giao mặt bằng	
3	Biên bản bàn giao mốc đo đạc	
4	Văn bản của Chủ đầu tư phát hành lệnh khởi công	
5	Giấy phép xây dựng công trình (bản sao do Chủ đầu tư cấp)	
II	Công việc chung	
1	Tiến độ thi công tổng thể.	
2	Sơ đồ tổ chức hiện trường; Nhân sự Ban điều hành.	
3	Kế hoạch quản lý chất lượng công trình	
4	Kế hoạch quản lý sức khỏe, an toàn lao động và bảo vệ môi trường	
5	Kế hoạch đảm bảo an ninh khu vực, ra vào công trường	
6	Ảnh chụp công trường (in thành album ảnh) trước khi thi công: - Lối ra/vào công trường; - Các công trình hiện hữu trong phạm vi công trường; - Các công trình lân cận có thể bị ảnh hưởng; - Toàn bộ cảnh quan trong công trường.	
IIla	Hồ sơ Vật liệu chính (Bê tông, Cốt thép)	
1	Thư trình xin chấp thuận nguồn Vật tư chính đưa vào công trình	
2	Văn bản/ Biên bản chấp thuận nguồn Vật tư chính đưa vào công trình	
3	Biên bản lấy mẫu Kết quả thí nghiệm nguồn vật liệu chính trước khi đưa vào công trình	
4	Hồ sơ năng lực của Nhà sản xuất vật tư chính	
5	Hồ sơ năng lực của Nhà thầu phụ cung cấp vật tư chính cho công trình	
6	Bản sao chứng chỉ xuất xứ và chứng chỉ chất lượng (vật liệu thép)	
7	Thiết kế cấp phối bê tông/ Kết quả thí nghiệm R3/R7/R28.	
8	Hồ sơ khác (nếu có)	
IIlb	Hồ sơ Vật liệu phụ (Polyme, Bentonite, Coupler, Cốc nối, Gioăng Cao Su)	
1	Thư trình xin chấp thuận nguồn Vật tư phụ đưa vào công trình	
2	Văn bản/ Biên bản chấp thuận nguồn Vật tư đưa vào công trình	

3	Biên bản lấy mẫu và Kết quả thí nghiệm nguồn vật liệu trước khi đưa vào công trình	
4	Hồ sơ năng lực của Nhà sản xuất vật , vật liệu đưa vào công trình	
5	Hồ sơ năng lực của Nhà thầu phụ cung cấp vật tư cho công trình	
6	Bản sao chứng chỉ xuất xứ và chứng chỉ chất lượng (của các vật liệu phụ trên)	
8	Hồ sơ khác (nếu có)	
IV	Huy động thiết bị/ Nhân lực/ Bảo hiểm liên quan	
1	Thiết bị thi công cọc/ Chứng chỉ kiểm định/ Bảo hiểm thiết bị	
2	Danh sách tổ đội công nhân/ Thợ vận hành (có bằng lái theo quy định) thi công cọc/ Bảo hiểm liên quan	
3	Thiết bị thi công tường vây/ Bảo hiểm thiết bị	
4	Danh sách tổ đội công nhân/ Thợ vận hành (có bằng lái theo quy định) thi công Tường vây/ Bảo hiểm liên quan	
5	Các thiết bị phụ trợ thi công cọc	
6	Các thiết bị phụ trợ thi công tường vây	
7	Danh mục cầu phục vụ/ Máy xúc .../ Bảo hiểm thiết bị	
V	Hồ sơ vận chuyển đất thải	
1	Thư trình xin chấp thuận Đơn vị vận chuyển đất thải và Bãi đổ đất thải	
2	Văn bản chấp thuận Đơn vị vận chuyển và Bãi đổ thải (có đính kèm biên bản xác nhận cự ly vận chuyển từ công trường đến bãi đổ thải, nếu cần)	
3	Giấy phép được đổ thải của Bãi đổ	
4	Hợp đồng đổ thải giữa Đơn vị vận chuyển và Bãi đổ thải	
5	Hồ sơ năng lực của Đơn vị vận chuyển đất thải	
VI	Bản vẽ/ Biện pháp thi công	
1	Bản vẽ thi công cọc thử/ Bản vẽ thi công cọc đại trà	
2	Bản vẽ tường vây (bản vẽ thi công chi tiết các tấm tường vây)	
3	Biện pháp thi công cọc thử/ Biện pháp thi công cọc đại trà	
4	Biện pháp thi công tường vây	
VII	Phòng thí nghiệm/ Các thí nghiệm trong quá trình thi công	
1	Phòng thí nghiệm hiện trường/ Phòng thí nghiệm đặc biệt/ Phòng LAB	
-	<i>Thư trình xin chấp thuận các phòng thí nghiệm liên quan</i>	
-	<i>Biên bản kiểm tra phòng thí nghiệm, các thiết bị/ dụng cụ thí nghiệm ...</i>	
-	<i>Thư chấp thuận của TVGS/ Chủ đầu về các phòng thí nghiệm liên qua</i>	
2	Thí nghiệm tần suất cát/ đá/ xi măng của Trạm trộn bê tông hàng tháng	
3	Cường độ đặc trưng của vật liệu theo tổ hợp mẫu bê tông (nếu hợp đồng quy định)	
4	Thí nghiệm tần suất cốt thép	
5	Thí nghiệm tần suất vật liệu dung dịch khoan	
6	Thí nghiệm tần suất cốt nối	
VIII	Hồ sơ ATLĐ-VSMT-PCCC	
-	Kế hoạch quản lý ATLĐ-VSMT-PCCC đã duyệt	

-	Xác nhận hàng ngày công tác đảm bảo ATLĐ-VSMT-PCCC	
-	Báo cáo công tác đảm bảo ATLĐ-VSMT-PCCC hàng tháng.	
-	Danh sách cán bộ công nhân viên trong công trường được đào tạo công tác an toàn	
-	Hồ sơ, quy trình biển hiệu, khẩu hiệu, biển báo ... về công tác ATLĐ-VSMT-PCCC	

1.2 Hồ sơ riêng gồm:

DANH MỤC HỒ SƠ RIÊNG (Biên bản nghiệm thu hiện trường/ Kết quả thí nghiệm kiểm tra chất lượng)

Stt	Danh mục công việc	Biểu mẫu
I	Hồ sơ chất lượng CKN/TV (Biên bản nghiệm thu hiện trường)	
1	Biên bản nghiệm thu công việc xây dựng	Có thể lấy Form tại các dự án của Cty đã làm hoặc Theo Form mẫu của Dự án
2	Phiếu yêu cầu nghiệm thu	
3	Hồ sơ Cọc KN/ Tường vây (là tập hợp các biên bản hiện trường khi thi công cọc/ tường vây)	
4	Bảng thống kê cốt thép cho Cọc/ Tấm tường vây	
5	Bản vẽ hoàn công	
II	Kết quả thí nghiệm Vật liệu chính/ Vật liệu phụ	
1	Thí nghiệm cốt thép	Theo mẫu của phòng LAB
2	Thí nghiệm mẫu bê tông R7/R28	
3	Thí nghiệm dung dịch khoan Polyme/ Bentonite	
4	Thí nghiệm cọc nổi	
5	Thí nghiệm cắt nối Coupler	
6	Thí nghiệm Gioăng cao su	
7	Thí nghiệm siêu âm cọc	
8	Thí nghiệm khoan lõi mũi cọc	
III	Bản vẽ hoàn công	
1	Bản vẽ hoàn công cọc số ...	Theo quy định của Dự án
2	Bản vẽ hoàn công tường dẫn	
3	Bản vẽ hoàn công đốt tường vây số ...	
IV	Nhật ký thi công	

Bước 3: Hồ sơ hoàn công.

Hồ sơ hoàn công sẽ là bộ hồ sơ thi công đầy đủ được tập hợp khoa học, đã phân loại và tuân thủ pháp luật về quản lý xây dựng cơ bản.

Hồ sơ hoàn công là hồ sơ được tập hợp từ các hồ sơ đã thực hiện tại các Bước 1 và 2. Bao gồm:

- Hồ sơ pháp lý của công trình, do Chủ đầu tư cấp: hồ sơ thiết kế, giấy phép xây dựng; Hồ sơ pháp lý thi công (lấy trong Hồ sơ chung);
- Hồ sơ chất lượng công trình (lấy trong Hồ sơ chung và Hồ sơ riêng);
- Các bản vẽ hoàn công cấu kiện, hạng mục ... (lấy trong Hồ sơ riêng);
- Biên bản kiểm tra công trình hoàn thành đưa vào sử dụng (theo mẫu, theo quy định);
- Báo cáo của Nhà thầu/ Tư vấn về kết thúc thi công công trình đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn lao động;
- Theo sự thống nhất giữa các bên: Chủ đầu tư, TVGS và Nhà thầu;
- Theo sự hướng dẫn của Sở Xây dựng tại địa phương hoặc Bộ xây dựng (với công trình Cấp I).

Bước 4: Hồ sơ thanh toán.

Sau khi đã tập hợp, phân loại và lưu trữ “Hồ sơ chung” và “Hồ sơ riêng” đúng quy trình như trên, đến thời kỳ thanh toán tháng (hoặc theo quy định tỷ lệ phần trăm hoàn thành khối lượng theo Hợp đồng) sẽ lấy ra các hồ sơ này để lập hồ sơ thanh toán.

Hồ sơ thanh toán gồm các hồ sơ sau:

- Phiếu giá: biểu khối lượng và giá trị hoàn thành tương ứng trong giai đoạn cần thanh toán;
- Hồ sơ chất lượng chứng minh cho phần cấu kiện, hạng mục đã thi công hoàn thành trong giai đoạn thanh toán;
- Các quy định khác theo Hợp đồng giữa Chủ đầu tư và Nhà thầu.

Stt	Danh mục công việc	Diễn giải hồ sơ tập hợp
I	HỒ SƠ THANH TOÁN	
1	PHIẾU GIÁ + HÓA ĐƠN	Theo quy định trong Hợp đồng về Điều khoản thanh toán
2	Hồ sơ đính kèm	
2.1	Hồ sơ nghiệm thu thi công Cọc/ Tường	
2.2	Hồ sơ Vật liệu chính	
2.3	Hồ sơ Vật liệu phụ	
2.4	Hồ sơ vận chuyển đất thải	
2.5	Các hồ sơ khác (Xác nhận ATLĐ-VSMT-PCCC, xác nhận của Bãi đổ thải khối lượng đất đã đổ trong tháng, báo cáo tuần/ tháng ...)	

Bước 5: Hồ sơ quyết toán.

Hồ sơ quyết toán công trình về cơ bản sẽ gồm có:

- Hồ sơ thanh quyết toán: là biểu tổng hợp khối lượng hoàn thành công trình và biểu giá trị khối lượng hoàn thành công trình tương ứng, được các bên đồng ý và ký xác nhận theo quy định của Hợp đồng và các quy định hiện hành liên quan. Hồ sơ quyết toán công trình được tập hợp từ các hồ sơ thanh toán định kỳ và căn cứ theo bản khối lượng thi công hoàn thành cuối cùng được các bên đồng ý và ký xác nhận.
- Hồ sơ hoàn công toàn bộ công trình đính kèm hồ sơ thanh quyết toán trên để chứng minh công trình đã thi công xong, đạt chất lượng và tuân thủ đầy đủ theo Hợp đồng và các quy định hiện hành liên quan về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Bước 6: Bàn giao và lưu trữ hồ sơ thi công.

Bộ hồ sơ thi công đầy đủ là toàn bộ các hồ sơ được tổng hợp từ các Bước trên, chúng được lập thành danh mục có số thứ tự, có nội dung tài liệu, và được ghi chú rõ bản sao hay bản gốc. Cách thức bàn giao hồ sơ sẽ được các bên thông nhất nhưng cơ bản sẽ được đề xuất theo danh mục hồ sơ lưu trữ từ Bước 2 và danh mục quy định về hồ sơ hoàn công tại Bước 4.

Công việc bàn giao hồ sơ được thực hiện hai lần:

Lần 1: Bàn giao hồ sơ thi công tới Chủ đầu tư.

Thành phần bàn giao gồm PM và QC trưởng của Công trình sẽ lập danh mục hồ sơ bàn giao và bàn giao cho trực tiếp cho đại diện của Chủ đầu tư có sự chứng kiến của Tư vấn giám sát, số lượng biên bản bàn giao tối thiểu phải có 02 (hai) bản được các bên ký nhận đầy đủ và mỗi bên giữ 01 (một) bản gốc.

Lần 2: Bàn giao nội bộ: Bàn giao hồ sơ thi công về Công ty để lưu.

Trên cơ sở hồ sơ đã bàn giao tới Chủ đầu tư, Ban điều hành công trường lập danh mục hồ sơ đầy đủ bàn giao trực tiếp cho bộ phận lưu trữ tại Công ty. Số lượng biên bản bàn giao tối thiểu phải có 02 (hai) bản được các bên ký nhận đầy đủ và mỗi bên giữ 01 (một) bản gốc.

Hồ sơ lưu:

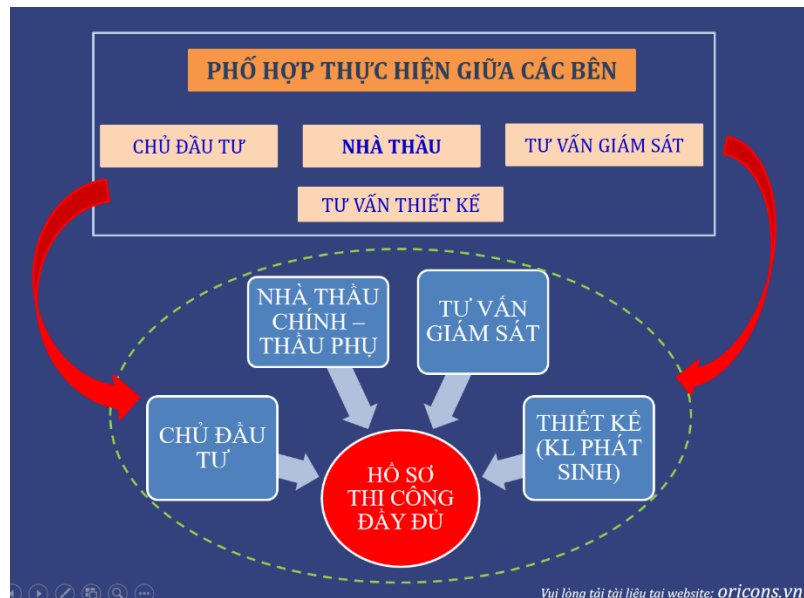
Lưu hồ sơ Bản cứng (Hard Copy) và lưu hồ sơ bản mềm (Soft Copy).

Toàn bộ hồ sơ bản cứng (đầy đủ) sẽ được mang đi scan để lưu và máy tính, ghi ra ổ đĩa CD để bàn giao cho các bên liên quan để lưu trữ hồ sơ bản mềm.

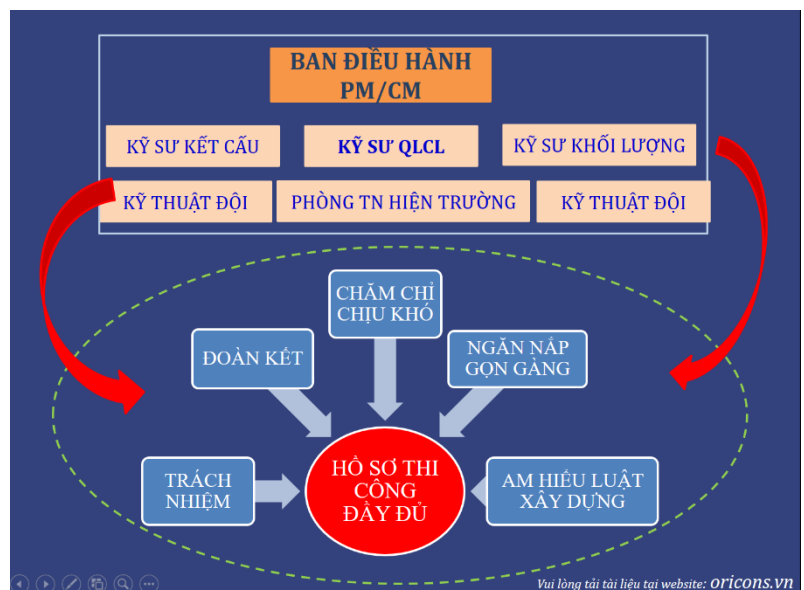
IV. Phối hợp thực hiện:

- Tại bất kỳ công trình nào, hồ sơ thi công đầy đủ phải được sự thống nhất các đầu mục triển khai giữa các bên: Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát, (Đơn vị Thiết kế) và Nhà thầu thi công tại thời điểm “Khởi công dự án”.
- Thời điểm “Khởi công dự án” có thể hiểu là: tại thời điểm họp khởi động thi công (hay còn gọi là họp kick off dự án), hoặc trong vòng 01 tháng kể từ khi họp kick off.

Sự phối hợp giữa các bên:



Sự phối hợp giữa các kỹ sư trong Ban điều hành của Nhà thầu:



V. Kết luận:

- Đối với mọi công trình, việc thiết lập hồ sơ thi công đầy đủ là rất quan trọng và là trách nhiệm của các đơn vị Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát, Nhà thầu thi công phải thực hiện khi tham gia quản lý dự án, giám sát và xây dựng công trình. Sản phẩm cuối cùng của quá trình thiết lập hồ sơ thi công cũng mang lại nhiều lợi ích cho chính các bên tham gia quản lý dự án, giám sát và xây dựng công trình.
- ✓ Đối với các Nhà thầu (thầu chính, thầu phụ): Việc áp dụng “Quy trình” này sẽ giúp Ban điều hành công trường đáp ứng được kịp thời các yêu cầu về hoàn thiện hồ sơ Quản lý chất lượng công trình, hồ sơ về ATLĐ-VSMT-PCCC, hồ sơ thanh toán, công tác hoàn công ... do tổ chức Tư vấn giám sát và Ban QLDA của Chủ đầu tư công trình yêu cầu. Việc thiết lập hồ sơ thi công đầy đủ sẽ giúp Nhà thầu luôn chủ động trong quá trình thực hiện dự án, đảm bảo việc thực hiện dự án theo đúng hợp đồng đã ký kết với chủ đầu tư về chất lượng, tiến độ, thanh toán (tạm ứng thi công, các chứng chỉ thanh toán tạm thời và quyết toán), quyết toán công trình và hoàn thiện hồ sơ hoàn công, giúp đẩy nhanh việc thanh lý, kết thúc hợp đồng.
- ✓ Đối với Chủ đầu tư: Việc áp dụng “Quy trình” này sẽ giúp Ban QLDA kiểm soát, giám sát thực hiện Dự án đảm bảo đúng quy định hiện hành của Pháp luật về công tác quản lý công trình xây dựng. Việc thiết lập hồ sơ thi công đầy đủ sẽ phục vụ hiệu quả cho công tác Thanh tra xây dựng, Kiểm toán công trình của các cơ quan Nhà nước liên quan;
- ✓ Đối với Đơn vị TVGS/ QLDA: Việc áp dụng “Quy trình” này sẽ giúp cho Đơn vị TVGS hoàn thành tốt nhiệm vụ về việc hướng dẫn Nhà thầu thi công chuẩn bị tốt hồ sơ thi công, hồ sơ chất lượng và hồ sơ hoàn công. Hoàn thành tốt nhiệm vụ do Chủ đầu tư giao cho đó là công tác hướng dẫn Nhà thầu hoàn thiện hồ sơ thi công. Sản phẩm của công tác “giám sát thi công” chính là việc thiết lập được hồ sơ thi công đầy đủ này cho từng công trình thi công.
- Tất cả các bên tham gia quản lý dự án, giám sát và xây dựng công trình đều phải có sự thống nhất (ngay từ khi bắt đầu khởi công xây dựng) về quy cách thiết lập hồ sơ thi công đầy đủ để đến khi công trình thi công xong cũng đồng thời kết thúc được công tác thiết lập hồ sơ thi công;
- Tất cả các cán bộ tham gia trên công trường, từ Giám đốc dự án đến cán bộ kỹ thuật, cán bộ thí nghiệm ...đều phải am hiểu về pháp luật xây dựng, am hiểu về quy trình thiết lập hồ sơ thi công, với những đức tính cần cù chịu khó, làm việc nhóm tốt, quản lý hồ sơ ngăn nắp gọn gàng và có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

**CẢM ƠN CÁC BẠN KỸ SƯ ĐÃ ĐỌC TÀI LIỆU
MONG RẰNG TÀI LIỆU NÀY SẼ HỮU ÍCH VỚI CÁC BẠN.**

THANK YOU!

PHỤ LỤC

(BIỂU MẪU BIÊN BẢN NGHIỆM THU)

- 1. MẪU BIÊN BẢN NGHIỆM THU CỌC KHOAN NHỒI**
- 2. MẪU BIÊN BẢN NGHIỆM THU TƯỜNG VÂY**
- 3. MẪU BIÊN BẢN NGHIỆM THU CỌC ÉP**
- 4. MẪU BIÊN BẢN NGHIỆM THU THI CÔNG BỆ TRỤ CẦU**
- 5. MẪU BIÊN BẢN NGHIỆM THU THI CÔNG TRỤ CẦU**
- 6. MẪU BIÊN BẢN NGHIỆM THU THI CÔNG DÀM SUPER – T**
- 7. MẪU BIÊN BẢN NGHIỆM THU THI CÔNG MỘT ĐÓT HÀM**
- 8. MẪU BIÊN BẢN NGHIỆM THU CÔNG TÁC LẮP DÀM SUPER – T**

... vui lòng tải các tài liệu trên tại website: ***oricons.vn/ oricons.com.vn***